



## Chữ "VIỆT" đây nghĩa khí" Đức Thánh Trần và Đức Lê Lợi đã viết ra

Ls Nguyễn Công Bình

Ngày Đầu Xuân chúng ta cùng dâng lên bàn thờ Cha Rồng Mẹ Tiên và các đấng anh hùng Lạc Việt nén hương lòng tri ơn. Nhận cơ hội xin cùng học hỏi lại **CHỮ VIỆT** đây nghĩa khí mà hai đấng anh hùng là Đức Thánh Trần và Đức Lê Lợi đã viết ra. Xin mãi mãi giữ gìn chữ "**VIỆT**

đây nghĩa khí này. Xin lập lại trong bài này vài điều tôi đã trình năm ngoái.

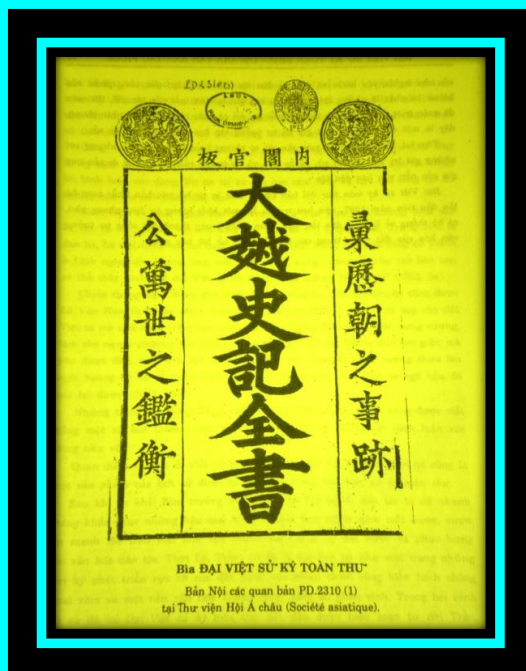
Sử là cuốn sách quan trọng nhất của Dân Tộc để ghi các việc đã qua mà hướng về tương lai. Đây là trang bìa cuốn **Đại Việt Sử Ký Toàn Thư** nhà Trần viết sau khi đánh đuổi quân Mông Cổ xâm lăng; Nhà Lê bổ túc thêm sau khi diệt nền đô hộ Nhà Minh và in lại trọn vẹn. Chính vua Lê Thánh Tông (lên ngôi 1460-1497) vị vua lỗi lạc về văn học, sử học, luật pháp và quản trị đã trực tiếp giám sát việc soạn **Đại Việt Sử Ký Toàn Thư** mà ngài Ngô Sĩ Liên đứng đầu vừa Quốc Tử Giám vừa Quốc Sử Viện đã hoàn tất bản mẫu năm 1479, sau đó Sử được khắc để in thành nhiều bản hình như vào năm 1697. Vua Lê Thánh Tông đã hai lần hạ chiếu cho tìm tòi mọi nguồn Sử và cũng từ thời ngài mà những chi tiết về gốc nguồn dân tộc, **Cha Rồng Mẹ Tiên** và chữ **VIỆT** được vua Lê Thánh Tông chính thức đưa vào Sử. Xin chú ý hai chữ đầu phóng lớn đọc là

**Đại Việt** **大越** - Nước Việt To Lớn'

là quốc hiệu Nước Ta thời ấy – Nay tôi sao lại và dùng computer in ra nền màu vàng.

[ Xem trọn cuốn **Đại Việt Sử Ký Toàn Thư** : Vietnamese Nôm Preservation Foundation-  
<http://www.nomna.org/DVSKTT/dvsktt.php> hay Việt-Học Thư Quán <http://www.viethoc.org> . ]

**Đức Thánh Trần Hưng Đạo và Đức Lê Lợi viết chữ VIỆT thế nào?**





Đây là hình chữ **VIỆT** 越 Trần Hưng Đạo Lê Lợi .

Ta ngừng mặt lên hãnh diện mình làm người **VIỆT**.

Chữ 越 **VIỆT** như được Đại Việt Sử Ký Toàn Thư viết ra là một sự kiện lịch sử và là chữ Nam (Nôm). (Quý vị chẳng có thể tra chữ này trong tự điển Hán đầu vì chẳng là chữ Hán). Xin theo chân Đức Thánh Trần và Đức Lê Lợi đánh vần chữ '**VIỆT**'.

## 越

Đây là chữ **VIỆT** người Tàu viết theo dạng bộ Tẩu (bỏ chạy), đọc là YUE. Yue Nan=Viet Nam

Người Hán thời đô hộ và kể cả đến ngày nay đã dùng chữ **VIỆT** này để chỉ dân Việt Nam và Nước Việt Nam của ta. Chữ **VIỆT** bộ Tẩu này thường mang nghĩa xấu là khiếm nhược mà bỏ chạy trước sức mạnh (tẩu vi thượng sách trốn chạy là cách hay nhất). Rất tiếc là nhiều học giả không hiểu rõ gốc nguồn Rồng Tiên theo *nghĩa của tiếng Việt và văn hiến, văn hóa* **VIỆT** song nhất định hiểu theo *nghĩa của chữ Tẩu* để đọc lịch sử **VIỆT** theo nghĩa ấy cho rằng Cha Rồng ta từ gốc Tàu mà ra đã bỏ chạy xuống Miền Nam Giải Chữ S với nhiều lý do họ tưởng tượng ra. Ngày nay cả mấy trăm Cối Đồng, cả ngàn búa rìu và lưỡi cày tìm ra đã chứng minh rằng Nước Của Cha Rồng Mẹ Tiên của Giải Đất Việt đã sáng tạo nền văn hóa soi chiếu lên đến phương Bắc.



Để viết chữ **VIỆT** đúng nghĩa và ngạo nghễ Đức Thánh Trần Hưng Đạo và Đức Lê Lợi đã cho bỏ chữ '**VIỆT**' 越 theo dạng bộ Tẩu (bỏ chạy) của chữ Hán và cho sửa lại thành một chữ **VIỆT** đầy nghĩa khí và nhân nghĩa để dùng trong bộ Sử là quyển sách quan trọng nhất của Dân Việt. Chữ **VIỆT** này không còn là chữ Hán mà là chữ Nam (Nôm) viết theo chữ Nôm là tiếng Việt cho người Việt. Đức Thánh Trần cho ghép 3 chữ như sau:

(một) 土 THỔ 土 (đất nước)

Trong chữ ~~VIỆT~~ 越 -bộ Tẩu- ta cắt đi phần dưới chữ Tẩu 走 để chỉ còn chữ **THỔ 土 đất VIỆT nước VIỆT cha ông đầy công để lại cho con cháu mà sống mà gìn giữ từng tấc từng gang dù phải phơi thân.**

(hai) 戎 tôi theo âm Nôm đọc **RÔNG** - là **Rông**:

**Cha RÔNG thì đẻ ra con là RÔNG.** Cho đến thời Đức Thánh Trần tục cũ là ai ai cũng xâm hình Rông trên ngực và tay chân vẫn còn như để nói rõ: **Ta là người Việt dân Việt con cái cha Rồng Mẹ Tiên.**

- Hán đọc chữ 戎 này là **RÓNG**- **nhung** (việc binh đao, quân sự) nên cũng có nghĩa theo chữ Hán là dù Việt Rồng là dân hiền hòa song *giặc đến nhà ... đàn bà cũng đánh* . Chữ này **Đại Việt Sử Ký Toàn Thư** viết rất rõ, không thể lộn với vài chữ gần gần như thế mà nếu viết đã thảo nguệch ngoạc vị trí cái gạch ngang thì khó mà đọc cho đúng. Đó là:

(1) 戎 : Yuē. Xin chú ý rằng chữ 戎 (cũng đọc là Yuē và làm một phần của chữ Việt bộ 𠂔 bị bỏ đi . Theo nguyên nghĩa chữ Hán thì đây là hình ảnh *anh chàng đi chân đất vác cái rìu + bỏ chậy* . ( Tra Chinese Etymology GS Richard Sears Phonetic (聲字部分): 戎 yue4: Signific (有意部分): 走 zou3 man 土大 with foot 止 - to walk <http://www.chineseetymology.org>)

(2) 戎 *shu thú*-- giữ gìn hoặc là

(3) 戎 *cheng thành* (thành công)

(ba) Nghĩa, viết tắt là 义 NGHĨA, hay 姜 NGHĨA (theo dạng đơn Chữ Nôm)

viết đủ là 義 . Đó là chữ NGHĨA trong Chính Nghĩa, Nghĩa Khí, Nhân Nghĩa...

Khi viết đủ là 義 thì xin để ý nửa dưới của chữ NGHĨA là chữ TA, CHÚNG TA 我 (ngã) để ta nói với nhau và ta cùng nghe nhau song cũng là 'CHÚNG TÔI' để nói với quốc tế hay với quân xâm lăng. Tra hai cuốn *Đại Tự Điển Chữ Nôm* của cụ GS Vũ Văn Kính - Nhà Xbản VNghệ TP Saigon và cuốn *Giúp Đọc Nôm và Hán Việt* của cụ GS LM Trần Văn Kiệm thì NGHĨA còn được viết tắt theo dạng đơn như được trình bày. Lại còn một dạng nữa mà tổ tiên ta viết NGHĨA song có thêm chữ TÂM (Lòng) đứng trước (theo sách cụ Kính) để con cháu hiểu rõ NGHĨA đã thành tiếng Việt và NGHĨA là gì. Tôi tra tự điển Tàu không hề thấy hai chữ này nên phải nhìn nhận đó là chữ NÔM, chữ Việt thời xa xưa. Cuốn *Đại Nam Quốc Âm Tự Vị* của cụ Huỳnh Tịnh Của in năm 1895 cho rất nhiều chữ Nôm như *làm nghĩa, kết nghĩa, nghĩa vợ chồng, nghĩa bằng hữu*. Cụ Của lại còn cho biết NGHĨA và NGÃI thực ra chỉ là một chữ đọc theo hai giọng. *Mộ Ngãi* là chiu (chiêu) mộ người đi làm việc nghĩa, *Ứng Ngãi* là chịu đi làm việc nghĩa, như đi đánh giặc giúp nước cứu dân, *Có Ngãi* là biết ơn, *Biết Ôn Biết Ngãi* là không phụ bạc, *Ngãi Sĩ* là kẻ ngay lành ... Nếu có ai mĩa mai cho là tôi mắc bệnh mù chữ mà đi đoán mò thì đành chịu song nhờ NGHĨA, NGÃI của cha ông từ Cha Rồng đến Hai Vua Trưng đến anh chị chiến sĩ vô danh - bằng tên dài quá song có Đức Thánh Trần và Đức Thánh Lê Lợi trong đó mà ta còn được đất nước, còn được nhà. Và góp nhặt lại lời tổ tiên nhờ cụ Huỳnh Tịnh Của giúp thì *Ngãi Sĩ là kẻ ngay lành Có Ngãi là biết ơn, Biết Ôn Biết Ngãi là không phụ bạc công ơn của Cha Rồng Mẹ Tiên và của các bậc anh hùng Ứng Ngãi là chịu Ứng Ngãi đi làm việc nghĩa, đi đánh giặc giúp nước cứu dân và các nghĩa sĩ đã đền nợ nước vậy*. Đức Thánh Trần và Đức Lê Lợi cũng chỉ vì NGHĨA mà viết chữ VIỆT cho đúng nghĩa để tỏ lòng biết ơn tổ tiên và các bậc anh hùng mà thôi.



**Và ý nghĩa đầy đủ của chữ Việt Trần Hưng Đạo Lê Lợi là**  
**Đất-Nước-Chúng-Ta của Cha Rồng Mẹ Tiên**  
**và các Vua Hùng xây đắp ra và để lại -**  
**Đất-Nước-Chúng-Ta được các anh hùng**  
**Thánh Dóng, Trưng Trắc Trưng Nhị, Ngô Quyền, Lý**  
**Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung....**  
**và các đấng anh hùng mà tên tuổi ta sợ ý không ghi**  
**song đã hy sinh mạng sống để gìn giữ.**  
**Dân tộc Rồng Tiên của Chúng-Ta-Đầy-Nhân-Nghĩa,**  
**Đất-Nước- Chúng Ta - Chúng Tôi -Đầy-Người-Nghĩa-Khí.**  
**Xin gìn giữ từng tấc đất Việt,**  
**cả Trường Sa và Hoàng Sa**

Đặc biệt xin thành kính cảm tạ GS KS Tô Trọng Đức và từng vị trong **Nhóm NômNa Group** thuộc Vietnamese Nôm Preservation Foundation Hội Bảo tồn Di sản Nôm đã vui vẻ và mau mắn giúp đỡ kỹ thuật giúp viết chữ **VIỆT 𡗗** của Đức Thánh Trần, Đức Lê Lợi theo unicode để mọi người chúng ta dễ dàng viết lại, in lại và phổ biến rộng trên net chữ **VIỆT 𡗗** của Đức Thánh Trần, Đức Lê Lợi như Đức Lê Thánh Tông đã cho in trong Đại Việt Sử Ký Toàn Thư. Quý vị chỉ cần copy rồi paste thì máy computer nào cũng đọc được chữ này dễ dàng. Anh Tô Trọng Đức muốn dành việc đăng ký chữ này theo quy lệ quốc tế cho tôi song tôi chưa biết cách. Trộm nghĩ ai là người Việt thì cũng nên dùng chữ này.

Chữ **𡗗 VIỆT** như được Đại Việt Sử Ký Toàn Thư viết ra là một sự kiện lịch sử. Mong chữ **𡗗 VIỆT (Nôm)** này được cho vào tự điển vì đây là một chữ Nôm độc lập với chữ Việt **越 (Hán bộ Tầu)** Việt Nam là Con Rồng Có Chính Nghĩa và Vươn Lên Với Chính Nghĩa.

Xin click & nghe <http://www.youtube.com/watch?v=7ldbdhuXKA>

### **Việt Nam Quê Hương Ngạo Nghễ - Nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang**

Ta như nước dâng dâng tràn có bao giờ tàn  
Đường dài ngút ngàn chỉ một trận cười vang vang  
Lê sau bàn chân gông xiềng một thời xa xăm  
Đôi mắt ta rực sáng theo nhịp xích kêu loàng xoàng

Ta khua xích kêu vang dậy trước mặt mọi người  
Nụ cười muôn đời là một nụ cười không tươi  
Nụ cười xa vời nụ cười của lòng hồn sôi  
Bước tiến ta tràn tới tung xiềng vào mặt nhân gian

Máu ta từ thành Văn Lang dồn lại  
Xương da thịt này cha ông ta miệt mài  
Từng ngày qua Cười ngạo nghễ đi trong đau nhức không nguôi  
Chúng ta thành một đoàn người hiên ngang  
Trên bàn chông hát cười đùa vang vang  
Còn Việt Nam Triệu con tim này còn triệu khối kiêu hùng

Ta như giống dân đi tràn trên lò lửa hồng  
Mặt lạnh như đồng cùng nhìn về một xa xăm  
Da chân mồ hôi nhễ nhại cuộn vòng gân trời  
Ôm vết thương rỉ máu ta cười dưới ánh mặt trời  
Ta khuyên cháu con ta còn tiếp tục làm người  
Làm người huy hoàng phải chọn làm người dân Nam  
Làm người ngang tàng điểm mặt mày của trần gian  
Hỡi những ai gục xuống ngời dậy hùng cường đi lên.

Ngày 8 Th 10, 2009 vương quốc Belgium cho phát hành tem thơ vinh danh LS Lê Thị Công Nhân là nữ anh hùng không đầu hàng giặc trước khi chính cô được tập thể cộng đồng người Việt chính thức vinh danh. Em là thân con gái chẳng làm được gì cao xa hơn - nhất là đang ở trong tù - song em và những người đồng lòng đồng cảnh ngộ đã hiểu Ý NGHĨA CỦA **CHỮ VIỆT đây nghĩa khí** mà hai đấng anh hùng là Đức Thánh Trần và Đức Lê Lợi đã viết ra và đã SỐNG VỚI Ý NGHĨA ĐÓ dù đang tuổi thanh xuân song bị đám người sợ Tầu Cộng kìm kẹp. Tôi cảm phục cái NGHĨA của em và các nhà



đấu tranh cho Tự Do và Nhân Quyền cho Việt Nam. Hỏi ai để có câu trả lời? Hỏi ai để hiểu tại sao đứng lên chống Tàu Cộng xâm lăng Hoàng Sa Trường Sa thì lại bị *cái gọi là chính quyền Việt Nam* chửi ở tù?

Còn nhiều đề mục chúng ta cần bàn thêm cho đề tài này

**Mừng Xuân Canh Dần**

**Ls Nguyễn Công Bình**